

Số: /2026/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực giao dịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 280/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 3566/TTr-STP ngày 17/7/2026;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực giao dịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 280/2025/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

b) Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

c) Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản có liên quan đến việc chứng thực trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực

Mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực quy định như sau:

STT	Nội dung thu	Mức trần (đồng/trang)
1	In giấy tờ, văn bản	
a	In giấy tờ, văn bản khổ A4	1.000
b	In giấy tờ, văn bản khổ A3	2.000
2	Chụp giấy tờ, văn bản	
a	Chụp giấy tờ, văn bản khổ A4	500
b	Chụp giấy tờ, văn bản khổ A3	1.000
3	Đánh máy giấy tờ, văn bản	
a	Đánh máy giấy tờ, văn bản khổ A4	10.000
b	Đánh máy giấy tờ, văn bản khổ A3	15.000

Mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực tại Quyết định này là mức thu tối đa và đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. Việc thu, nộp tiền chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực phải có biên lai thu, bằng tiền đồng Việt Nam (VNĐ).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức hành nghề công chứng

a) Căn cứ tình hình thực tế, quyết định mức thu chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực cụ thể tại cơ quan, tổ chức mình nhưng không vượt quá mức trần chi phí quy định tại Điều 2 Quyết định này; đồng thời thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp để theo dõi.

b) Niêm yết công khai mức thu chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản khi thực hiện chứng thực tại trụ sở cơ quan, tổ chức và Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu chứng thực; đồng thời có trách nhiệm giải thích rõ cho người có yêu cầu chứng thực về mức thu khi thực hiện in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực.

c) Quản lý, sử dụng các khoản thu chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực theo đúng quy định của pháp luật.

d) Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng các khoản thu nêu trên theo đúng nội dung chi, mức chi không vượt quá chế độ, tiêu chuẩn, định mức do Nhà nước ban hành. Kết thúc năm ngân sách, sau khi trang trải chi phí cần thiết có liên quan, kê

khai nộp các khoản thuế vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Phần còn lại bổ sung nguồn kinh phí quản lý hành chính giao thực hiện chế độ tự chủ của cơ quan, đơn vị theo quy định.

2. Sở Tư pháp

a) Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện việc thu chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực tại các cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực trên địa bàn thành phố theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định mức trần thu, quản lý, sử dụng chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản khi thực hiện chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các tổ chức hành nghề công chứng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ' 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành trên địa bàn thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Hội Công chứng viên thành phố;
- Các tổ chức hành nghề công chứng;
- Công báo thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NC, STP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thái Bình